

TỔNG CỤC THUẾ
CỤC THUẾ TỈNH BÌNH DƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc

Số: *31749* /CTBDU-TTHT
V/v chính sách thuế.

Bình Dương, ngày *30* tháng *11* năm 2023

Kính gửi: Công ty TNHH Ecco Việt Nam

Địa chỉ: Lô A-13B-CN, KCN Bàu Bàng, thị trấn Lai Uyên, huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương; MST: 3702428063.

Cục Thuế nhận được công văn số CV-ECCO231116 ngày 16/11/2023 của Công ty TNHH Ecco Việt Nam (sau gọi tắt là Công ty) về xuất hóa đơn đối với doanh nghiệp chế xuất. Qua nội dung công văn của Công ty, Cục Thuế tỉnh Bình Dương có ý kiến như sau:

- Căn cứ Điều 92 Luật thương mại số 36/2005/QH11 của Quốc hội ngày 14/6/2005 quy định:

“Điều 92. Các hình thức khuyến mại

1. Đưa hàng hóa mẫu, cung ứng dịch vụ mẫu để khách hàng dùng thử không phải trả tiền.

...

- 9. Các hình thức khuyến mại khác nếu được cơ quan quản lý nhà nước về thương mại chấp thuận.”

- Căn cứ Nghị định số 81/2018/NĐ-CP ngày 22/5/2018 của Chính phủ quy định chi tiết luật thương mại về hoạt động xúc tiến thương mại

+ Tại Chương II, Mục 2 quy định về các hình thức khuyến mại:

“Điều 8. Đưa hàng mẫu, cung ứng dịch vụ mẫu để khách hàng dùng thử không phải trả tiền

1. Hàng mẫu đưa cho khách hàng, dịch vụ mẫu cung ứng cho khách hàng dùng thử phải là hàng hóa, dịch vụ được kinh doanh hợp pháp mà thương nhân đang hoặc sẽ bán, cung ứng trên thị trường.

2. Khi nhận hàng mẫu, dịch vụ mẫu, khách hàng không phải thực hiện bất kỳ nghĩa vụ thanh toán nào.

...”

- Căn cứ Nghị định số 123/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định về hóa đơn, chứng từ.

+ Tại khoản 1, Điều 4 quy định nguyên tắc lập hóa đơn:

“Điều 4. Nguyên tắc lập, quản lý, sử dụng hóa đơn, chứng từ



1. Khi bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ, người bán phải lập hóa đơn để giao cho người mua (bao gồm cả các trường hợp hàng hóa, dịch vụ dùng để khuyến mại, quảng cáo, hàng mẫu; hàng hóa, dịch vụ dùng để cho, biếu, tặng, trao đổi, trả thay lương cho người lao động và tiêu dùng nội bộ (trừ hàng hóa luân chuyển nội bộ để tiếp tục quá trình sản xuất); xuất hàng hóa dưới các hình thức cho vay, cho mượn hoặc hoàn trả hàng hóa) và phải ghi đầy đủ nội dung theo quy định tại Điều 10 Nghị định này, trường hợp sử dụng hóa đơn điện tử thì phải theo định dạng chuẩn dữ liệu của cơ quan thuế theo quy định tại Điều 12 Nghị định này.

... ”

- Căn cứ Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Luật Thuế giá trị gia tăng (GTGT) và Nghị định số 209/2013/NĐ-CP ngày 18/12/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều Luật Thuế GTGT.

+ Tại Điều 7 quy định về giá tính thuế như sau:

...

3. Đối với sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ (kể cả mua ngoài hoặc do cơ sở kinh doanh tự sản xuất) dùng để trao đổi, biếu, tặng, cho, trả thay lương, là giá tính thuế GTGT của hàng hóa, dịch vụ cùng loại hoặc tương đương tại thời điểm phát sinh các hoạt động này.

...

5. Đối với sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ dùng để khuyến mại theo quy định của pháp luật về thương mại, giá tính thuế được xác định bằng không (0); trường hợp hàng hóa, dịch vụ dùng để khuyến mại nhưng không thực hiện theo quy định của pháp luật về thương mại thì phải kê khai, tính nộp thuế như hàng hóa, dịch vụ dùng để tiêu dùng nội bộ, biếu, tặng, cho.

Một số hình thức khuyến mại cụ thể được thực hiện như sau:

a) Đối với hình thức khuyến mại đưa hàng mẫu, cung ứng dịch vụ mẫu để khách hàng dùng thử không phải trả tiền, tặng hàng hóa cho khách hàng, cung ứng dịch vụ không thu tiền thì giá tính thuế đối với hàng mẫu, dịch vụ mẫu được xác định bằng 0.

... ”

+ Tại Điều 9 hướng dẫn thuế suất 0%:

“Điều 9. Thuế suất 0%

1. Thuế suất 0%: áp dụng đối với hàng hóa, dịch vụ xuất khẩu; hoạt động xây dựng, lắp đặt công trình ở nước ngoài và ở trong khu phi thuế quan; vận tải quốc tế; hàng hóa, dịch vụ thuộc diện không chịu thuế GTGT khi xuất khẩu, trừ các trường hợp không áp dụng mức thuế suất 0% hướng dẫn tại khoản 3 Điều này.

Hàng hóa, dịch vụ xuất khẩu là hàng hóa, dịch vụ được bán, cung ứng cho tổ chức, cá nhân ở nước ngoài và tiêu dùng ở ngoài Việt Nam; bán, cung ứng cho tổ chức, cá nhân trong khu phi thuế quan; hàng hóa, dịch vụ cung cấp cho khách hàng nước ngoài theo quy định của pháp luật.

a) Hàng hóa xuất khẩu bao gồm:

- Hàng hóa xuất khẩu ra nước ngoài, kể cả ủy thác xuất khẩu;

...

2. Điều kiện áp dụng thuế suất 0%:

a) Đối với hàng hóa xuất khẩu:

- Có hợp đồng bán, gia công hàng hóa xuất khẩu; hợp đồng ủy thác xuất khẩu;

- Có chứng từ thanh toán tiền hàng hóa xuất khẩu qua ngân hàng và các chứng từ khác theo quy định của pháp luật;

- Có tờ khai hải quan theo quy định tại khoản 2 Điều 16 Thông tư này.

...

- Căn cứ Điều 26 Nghị định số 35/2022/NĐ-CP ngày 28/5/2022 của Chính phủ về quản lý khu công nghiệp và khu kinh tế (có hiệu lực từ ngày 15/7/2022) quy định riêng áp dụng đối với khu chế xuất, doanh nghiệp chế xuất.

- Căn cứ Điều 4 Luật Thuế giá trị gia tăng (GTGT) số 13/2008/QH12 ngày 3/6/2008 quy định về người nộp thuế.

- Căn cứ Điều 2, Điều 8 và Điều 13 Nghị định số 123/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định về hóa đơn, chứng từ.

- Căn cứ hướng dẫn tại Điều 79 và Điều 86 Thông tư số 38/2015/TT-BTC ngày 25/3/2015 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về thủ tục hải quan; kiểm tra, giám sát hải quan; thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu và quản lý thuế đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu (được sửa đổi bổ sung bởi Thông tư số 39/2018/TT-BTC ngày 20/4/2018 của Bộ Tài chính).

Căn cứ các quy định nêu trên, Cục Thuế tỉnh Bình Dương trả lời về nguyên tắc như sau:

- Trường hợp Công ty đưa hàng hóa mẫu, cung ứng dịch vụ mẫu để khách hàng dùng thử không thu tiền của khách hàng, thực hiện theo quy định của pháp luật về thương mại thì khi xuất hàng Công ty phải lập hóa đơn trên hóa đơn ghi tên và số lượng hàng hóa, ghi rõ là hàng hóa xuất khuyến mại, làm hàng mẫu..., giá tính thuế được xác định bằng không (0).

+ Trường hợp Công ty đưa hàng hóa mẫu, cung ứng dịch vụ mẫu để khách hàng dùng thử không thu tiền của khách hàng, không thực hiện theo quy định của pháp luật về thương mại thì khi xuất hàng Công ty phải lập hóa đơn kê



khai, tính nộp thuế GTGT theo quy định tại khoản 1, Điều 4 Nghị định số 123/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ và khoản 5, Điều 7 Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính.

+ Trường hợp Công ty xuất khẩu hàng mẫu ra nước ngoài nếu đáp ứng điều kiện về hàng hóa, dịch vụ xuất khẩu theo quy định tại Điều 9 Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính thì thuộc đối tượng chịu thuế GTGT với thuế suất thuế GTGT là 0%.

- Công ty phải lập hóa đơn đối với hàng hóa, dịch vụ dùng để cho, biếu tặng khách hàng, trên hóa đơn phải ghi đầy đủ nội dung theo quy định tại Điều 10 Nghị định số 123/2020/NĐ-CP. Giá tính thuế đối với hàng hóa, dịch vụ cho, biếu, tặng Công ty thực hiện theo hướng dẫn tại Khoản 3 Điều 7 Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính.

- Trường hợp doanh nghiệp chế xuất có thanh lý tài sản vào thị trường nội địa thì sử dụng hóa đơn bán hàng (loại dành cho tổ chức, cá nhân trong khu phi thuế quan) theo quy định tại khoản 2 Điều 8 Nghị định số 123/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ.

Đề nghị Công ty căn cứ tình hình thực tế tại đơn vị để thực hiện theo đúng quy định của pháp luật. Trong quá trình thực hiện nếu còn vướng mắc, Công ty có thể tham khảo các văn bản hướng dẫn của Cục Thuế tỉnh Bình Dương được đăng tải trên website://binhduong.gdt.gov.vn hoặc liên hệ với Phòng Thanh tra Kiểm tra thuế số 04 - Cục Thuế tỉnh Bình Dương (số điện thoại: 02743.899.678) cung cấp hồ sơ, tài liệu, số liệu có liên quan để được kiểm tra, hướng dẫn cụ thể.

Cục Thuế tỉnh Bình Dương trả lời cho Công ty biết để thực hiện. 12/10/2020

Nơi nhận:

- Như trên
 - BLD Cục (Email B/c)
 - Phòng TTKT 1...5 (Email)
 - Lưu: VT, Phòng TTHT (Lập).
- (231120/ZV09/0001/7401/030328279)



Nguyễn Mạnh Đông